

Số: 35/KH-UBND

Nam Đông, ngày 19 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Nam Đông năm 2023

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 12417/UBND-DL ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm để lập Kế hoạch chuyển đổi số của các sở, ban ngành, địa phương năm 2023. UBND huyện xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 gồm các nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Tình hình thực hiện mục tiêu đặt ra năm 2022

Kết quả thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 22/12/2022 về ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Nam Đông năm 2022:

1.1 Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử

STT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện
01	100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã	Đạt
02	100% tỷ lệ Cổng thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP	Đạt
03	30% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC	Đang thực hiện
04	90% tỷ lệ DVCTT xử lý bằng hồ sơ điện tử	Đạt
05	100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	Đạt
06	95% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi trường mạng	Đạt
07	90% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng	Đạt
08	90% tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Đạt

09	40-60% rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử	Đang thực hiện
10	100% cơ quan Nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã: Tiếp tục đánh giá nhân rộng cho cấp xã dùng chung 01 hệ thống thống nhất	Đạt

1.2. Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng đến xây dựng Đô thị thông minh huyện

STT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện
01	100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền	Đang thực hiện
02	90% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC)	Đạt
03	TTHC mức độ 3 và mức độ 4 đạt 80%	Đạt
04	Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính	Đạt
05	30% số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của huyện có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử quốc gia PayGov	Đang thực hiện
06	60% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI	Đang thực hiện

1.3. Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin

STT	Mục tiêu	Kết quả thực hiện
01	100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử	Đạt
02	100% tỷ lệ CQNN từ cấp huyện tới cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước	Đạt
03	100% hệ thống thông tin trong CQNN được phê duyệt theo cấp độ	Đạt
04	100% HTTT đã triển khai mức bảo vệ 4 lớp	Đạt
05	Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin tập trung huyện	Đang thực hiện

06	Xây dựng hoàn thiện hạ tầng đảm bảo an toàn thông tin cho tất cả các hệ thống của huyện: Tiếp tục hoàn thiện	Đạt
----	--	-----

2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ năm 2022

2.1 Những kết quả đạt được

a) Nhận thức số

Triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của cấp có thẩm quyền, trong năm 2022 UBND huyện đã tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn. Thành lập 60/60 tổ công nghệ số cộng đồng, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10/2022, thường xuyên thông tin tuyên truyền trên trang thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh cấp huyện và cấp xã, phối hợp với các Sở, ban, ngành tập huấn về chuyển đổi số cho lãnh đạo UBND các xã, thị trấn, trưởng các phòng ban chuyên môn trực thuộc UBND huyện và tổ công nghệ số cộng đồng... qua đó đã chuyển tải, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về chủ trương, định hướng của tỉnh, huyện trong công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

b) Thể chế số

Xác định ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chuyển đổi số là mục tiêu quan trọng trong xu hướng hiện nay nhằm đảm bảo hoạt động phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Để cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao và xây dựng thể chế, chính sách trong triển khai thực hiện, và bám sát định hướng của cấp trên, UBND huyện đã ban hành một số văn bản thực hiện phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chuyển đổi số: Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 19/01/2021 về triển khai chương trình Chuyển đổi số huyện Nam Đông đến năm 2025 và định hướng phát triển đến năm 2030; Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 22/12/2021 của UBND huyện về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Huyện Nam Đông năm 2022; Chương trình hành động số 05/CTr-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện về việc thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...

c) Hạ tầng số

Duy trì đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính, kết nối Internet; đã triển khai mạng diện rộng CPNet liên thông 4 cấp từ xã đến Trung ương cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, số đơn vị kết nối mạng CPNet trên địa bàn huyện là 29 đơn vị, tốc độ đường truyền của đơn vị cao nhất là 90Mbps và thấp nhất là 2Mbps để phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin môi trường mạng.

Tiếp tục được các doanh nghiệp chú trọng đầu tư. Hạ tầng mạng 3G/4G được phủ rộng khắp trên địa bàn huyện. Triển khai thí điểm hệ thống truyền thanh thông minh tại 02 xã (Thượng Nhật, Thượng Long).

d) Nhân lực số

- Hiện nay, cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của huyện là 01 người, thực hiện nhiệm vụ chuyên trách, vận hành, quản trị các hệ thống và tham mưu công tác ứng dụng công nghệ thông tin của huyện; các cơ quan, đơn vị, địa phương đều bố trí 01 cán bộ phụ trách CNTT, chính quyền số, chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng theo chế độ kiêm nhiệm.

- 100% các xã, thị trấn đã triển khai thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng (60 tổ công nghệ số cộng đồng với 251 thành viên).

- UBND huyện đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, chỉ đạo:

+ UBND các xã, thị trấn tham gia khóa học chuyển đổi số cho Lãnh đạo xã thông qua nền tảng học trực tuyến tại địa chỉ: <https://onetouch.mic.gov.vn/> (15/15 đồng chí lãnh đạo của 10 xã, thị trấn đã đăng ký tham gia và hoàn thành đầy đủ chương trình khóa học, đạt 100%).

+ Các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn cử cán bộ, công chức tham gia khóa đào tạo “*Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số năm 2022*” do UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức khai giảng ngày 15/11/2022 theo Quyết định số 1361/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND huyện (lãnh đạo Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện, trưởng các phòng ban chuyên môn trực thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tham gia đầy đủ).

+ Lãnh đạo UBND các xã, thị trấn, tổ trưởng các tổ công nghệ số cộng đồng tham gia tập huấn hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp nông thôn.

e) An toàn thông tin mạng

Thường xuyên triển khai các cảnh báo lỗ hổng bảo mật theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông công bố từng tháng trong năm 2022 tới các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, yêu cầu triển khai thực hiện, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong công tác bảo đảm an toàn thông tin trên mạng; triển khai chiến dịch rà quét mã độc trên không gian mạng; triển khai, hướng dẫn cài đặt phần mềm phòng chống mã độc tập trung BKAV Endpoint và giải pháp phát hiện và tấn công có chủ đích Viettel Endpoint; đăng ký, khai báo địa chỉ IPv6 đối với tất cả máy tính của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; cử công chức tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin mạng do tỉnh tổ chức.

f) Chính quyền số

- Trao đổi và xử lý văn bản trên môi trường mạng: Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và các quy định của tỉnh về sử dụng văn bản điện tử. Các văn bản ban hành của các đơn vị đều được cập nhật, xử lý trên Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, đạt 100% văn bản được số hóa (trừ các văn bản mật) và ký số bằng chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ đúng quy định. Trong năm 2022, UBND huyện có 15.176 văn bản điện tử gửi đến; 5.938 văn bản điện tử đi được phát hành trên phần mềm hồ sơ công việc.

- Dịch vụ công trực tuyến: Có 423 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 (cấp huyện: 82%, cấp xã: 72%), trong đó: có 125 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (cấp huyện: 95 TTHC, cấp xã: 30 TTHC) và 298 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (cấp huyện: 232 TTHC, cấp xã: 66 TTHC). Trong năm 2022, tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC tại huyện là: 8.242 hồ sơ; trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 8.092 (trực tuyến: 1.546; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 6546); số từ kỳ trước chuyển qua: 150.

- Chữ ký số: Đăng ký và cấp chữ ký số cho các cơ quan cấp huyện và cấp xã đến nay đã đạt 100%; đối với các CBCCVC đã mất mật khẩu chữ ký số hoặc chưa đổi mật khẩu mặc định đều được hướng dẫn thực hiện kịp thời, làm thủ tục đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh để hỗ trợ, khôi phục, cấp mới; một số cán bộ nghỉ hưu hoặc luân chuyển cơ quan cấp chữ ký số chưa kịp thời do phải đăng ký với Ban cơ yếu chính phủ.

- Thư điện tử công vụ: Sử dụng thư điện tử đã được Sở Thông tin và Truyền thông cấp (...@thuathienhue.gov.vn) cho 100% cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị. Thường xuyên đôn đốc, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ để giao dịch, trao đổi công việc.

- Phối hợp triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Thừa Thiên Huế; triển khai phòng họp không giấy tờ, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được duy trì, đảm bảo các cuộc họp với cấp tỉnh và cấp xã được thực hiện thường xuyên; duy trì có hiệu quả Cổng thông tin điện tử cấp huyện, xã để cung cấp các văn bản chỉ đạo điều hành, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp; triển khai hệ thống thông tin báo cáo tỉnh liên thông Chính phủ; sử dụng phần mềm Đăng ký lịch họp và phát hành giấy mời qua mạng được tích hợp trên Trang điều hành tác nghiệp.

g) Kinh tế số

Thực hiện tuyên truyền, quảng bá thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP (Mật ong ruồi Nam Đông, Rượu Tà Rương Mảo, Cam Nam Đông, chuối,...); phát triển kênh phân phối: ngoài các kênh phân phối truyền thống như hiện nay, huyện đang phối hợp các ngành cấp tỉnh đẩy mạnh quảng bá theo hình thức thương mại điện tử; lập trang thông tin điện tử để quảng bá, giới thiệu, tìm kiếm thị trường cho sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản.

h) Xã hội số

- Triển khai, phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân thực hiện khởi tạo tài khoản ví điện tử trên Hue-S (hoàn toàn miễn phí) để thực hiện giao dịch mua bán hàng hóa không dùng tiền mặt.

- Công dân thực hiện thanh toán phí và lệ phí trực tuyến không dùng tiền mặt khi đến giải quyết thủ tục hành chính (thanh toán bằng máy POST quét thẻ ATM và quét QR thông qua các app ví điện tử) giúp thuận lợi và tiết kiệm thời gian trong quá trình làm việc tại Trung tâm Hành chính công huyện.

- Xử lý phản ánh hiện trường: UBND huyện đã tiếp nhận và xử lý 38 phản ánh hiện trường trên Hue-S trong năm 2022, đã chỉ đạo các đơn vị xử lý đảm bảo 100% đúng hạn.

2.2. Tình hình bố trí kinh phí thực hiện

Kinh phí được bố trí theo ngân sách Nhà nước hiện hành, nguồn ngân sách xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

2.3. Tồn tại hạn chế và nguyên nhân

- Cơ bản nhân dân trên địa bàn được tiếp xúc nội dung, khái niệm chuyển đổi số, tuy nhiên nhận thức không đồng đều, một số người dân chưa thực sự quan tâm để tìm hiểu, chưa bỏ được thói quen đến thực hiện các dịch vụ công trực tiếp tại bộ phận một cửa, kiến nghị, phản ánh hiện trường trên các ứng dụng của tỉnh đã đầu tư xây dựng...

- Cán bộ phụ trách CNTT tại các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn phần lớn là kiêm nhiệm chưa có kiến thức chuyên sâu về an toàn thông tin, CNTT nên việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số còn nhiều hạn chế nhất định.

- Nhân lực thuộc tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố chưa có kinh phí hỗ trợ hoạt động triển khai các nội dung chuyển đổi số.

- Công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số chưa theo kịp thực tiễn; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp chưa thật sự chặt chẽ.

- Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân và doanh nghiệp chưa đa dạng, chưa được đổi mới về nội dung. Người dân còn thiếu thông tin, kỹ năng thực hiện dịch vụ công theo hình thức trực tuyến.

II. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

1. Căn cứ lập Kế hoạch

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030;

- Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21/10/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về Triển khai chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; kết nối, cung cấp dịch vụ, giải quyết môi

quan hệ và thay đổi phương thức sống, làm việc của người dân; góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền, thay đổi lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

- Tiến hành triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan Nhà nước, dần hoàn thiện các chỉ số chuyển đổi số cấp huyện trên cơ sở các nội dung của Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các giải pháp nâng cao nhận thức số theo kế hoạch được triển khai.
- 100% các văn bản đảm bảo thể chế số được ban hành.
- 100% mạng, máy tính trong cơ quan nhà nước được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh.
- Tối thiểu 1 tháng có 1 bản tin truyền thông về chuyển đổi số.
- 80% người dân trên địa bàn huyện từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh.
- 60% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng.
- 90% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh.
- 100% công chức, viên chức sử dụng hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh.
- 100% thôn, tổ, xóm có thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng và được tập huấn nghiệp vụ.
- 100% công chức, viên chức được tham gia các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số.
- 50% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhận thức và kỹ năng số.
- 100% máy tính trong cơ quan được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh.
- 90% các hệ thống thông tin được đánh giá cấp độ an toàn thông tin và triển khai theo giải pháp dùng chung của tỉnh.
- 100% cơ quan, đơn vị vận hành các nền tảng số phục vụ xây dựng chính quyền số theo định hướng của tỉnh.
- 100% dịch vụ công mức độ 4 (toàn trình) được công bố.
- 100% thủ tục hành chính có biểu mẫu điện tử.
- 100% xử lý thủ tục trực tuyến được thực hiện trên môi trường mạng.
- Tối thiểu có 12 cuộc họp trực tuyến trong năm được triển khai.
- 90% người dân trên địa bàn có cài đặt Hue-S.

- 100% người dân trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử.
- 90% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số (Tối thiểu là ví điện tử trên Hue-S).
- 30% doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn có triển khai hình thức chấp nhận thanh toán trực tuyến bằng QR (Tối thiểu là hình thức thanh toán bằng QR Hue-S).
- 30% doanh nghiệp, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn có cung cấp dịch vụ, hàng hóa lên sàn thương mại điện tử (Tối thiểu là các sàn Chợ số, Voso, Postmart).
- 80% người dân trên địa bàn có sử dụng hình thức thanh toán điện tử hoặc mua hàng trực tuyến.

3. Nhiệm vụ

(Nhiệm vụ trọng tâm Chuyển đổi số năm 2023 tại Phụ lục kèm theo)

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp huyện, xã, Cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội về các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số.
- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai, phổ biến các hoạt động, truyền thông về chuyển đổi số, nâng cao nhận thức, kỹ năng số đối với nhân dân trên địa bàn huyện.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa; rà soát, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT đảm bảo điều kiện thực tế trong thực hiện tiếp nhận và trả kết quả dịch vụ công trực tuyến; trang bị kiến thức về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số cho công chức, viên chức bộ phận một cửa đảm bảo giải quyết, hỗ trợ tương tác với người dân và doanh nghiệp.

4.2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.

Triển khai các hoạt động như: Phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công (thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số;...

4.3. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để sử dụng tốt các ứng dụng, hệ thống thông tin đã triển khai, đáp ứng tốt các yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Thông tin tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giải quyết công việc, sử dụng văn bản điện tử và kỹ năng an toàn thông tin.

- Tham dự đầy đủ các lớp đào tạo, tập huấn chuyên ngành về CNTT, ATTT, chuyển đổi số do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan chuyên môn cấp trên tổ chức.

5. Kinh phí thực hiện

- Ngân sách Nhà nước.
- Nguồn xã hội hóa.
- Các nguồn hợp pháp khác.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của huyện.

6.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện triển khai Kế hoạch và thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của UBND huyện.

6.3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

- Cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2023.

- Căn cứ dự toán của các cơ quan, đơn vị triển khai Kế hoạch này để tổng hợp bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách.

6.4. Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao

Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức của người dân, doanh nghiệp, tổ chức về chuyển đổi số thông qua chuyên mục trên trên hệ thống truyền thanh. Chia sẻ, phổ biến câu chuyện thành công, tôn vinh gương tốt việc tốt điển hình về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

6.5. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND huyện tình hình triển khai Kế hoạch khi có yêu cầu (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin).

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã.

- UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí duy trì Trang thông tin điện tử cấp xã; Đầu tư trang thiết bị xây dựng Bộ phận Một cửa hiện đại các xã, thị trấn.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai chuyển đổi số của ngành, đơn vị, địa phương.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn huyện; UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CHUYÊN ĐỔI SỐ NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND huyện Nam Đông)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Nhận thức số				
1	Định kỳ tổ chức cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND và UBND huyện		4 quý trong năm 2023	
2	Triển khai các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin		2023	
3	Tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số do cấp tỉnh tổ chức	Các cơ quan, đơn vị liên quan		2023	
4	Cung cấp tin tức hoạt động chuyển đổi số lên Cổng thông tin điện tử huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn		2023	
5	Tổ chức truyền thông trên hệ thống truyền thanh cơ sở	Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao	UBND các xã, thị trấn	2023	
II	Thể chế số				
1	Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Hàng năm	
2	Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về kiến trúc chính quyền điện tử, chính quyền số do cấp tỉnh tổ chức	Các cơ quan, đơn vị liên quan		2023	
3	Ban hành văn bản định kỳ hằng năm nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	Phòng Tài chính – Kế hoạch		2023	

III	Hạ tầng số				
1	Nâng cấp hạ tầng số đáp ứng chương trình chuyển đổi số (triển khai Hạ tầng điện toán đám mây và ảo hóa)	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023-2025	
2	Triển khai Hạ tầng cáp quang đến tận thôn, tổ dân phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	2023-2025	
3	Thực hiện Kết nối Internet đến tận hộ gia đình	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	2023-2025	
4	Phổ cập điện thoại di động cho người dân	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các xã, thị trấn	2023-2025	
IV	Nhân lực số				
1	Triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn chuyển đổi số cho CBCCVC	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
2	Tập huấn nghiệp vụ cho các tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
V	An toàn thông tin				
1	Triển khai cài đặt giải pháp phòng chống virus tập trung	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
2	Triển khai cài đặt giải pháp phát hiện, chống tấn công có chủ đích tập trung	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
3	Không vi phạm chính sách an toàn thông tin của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
VI	Hoạt động chính quyền số				
1	Triển khai Nền tảng làm việc số (nền tảng quản trị công việc tổng thể) thống nhất toàn tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	

2	Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ hoàn thiện phát triển chính quyền số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023-2024	
3	Triển khai kho dữ liệu dùng chung trên cổng dữ liệu mở tỉnh	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
VII	Hoạt động Kinh tế số				
1	Tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn huyện	Phòng Nông nghiệp và PTNT; Phòng Văn hóa và Thông tin		2023	
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Phòng Kinh tế - Hạ tầng		2023	
VIII	Hoạt động Xã hội số				
1	Tuyên truyền, hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	2023	
2	Chuyển đổi số các lĩnh vực ngành Y tế	Trung tâm Y tế huyện		2023-2025	

UBND HUYỆN NAM ĐÔNG